

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 193/2020/DS-ST

Ngày 13 – 11 – 2020

V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

**- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Văn Sua

Ông Võ Thanh Liêm

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Tô Huyền Trang – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- ***Đại diện viên kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:***  
Bà Trương Ngọc Kiên – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 và 13 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 189/2020/TLST-DS, ngày 20 tháng 5 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 792/2020/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1975. Địa chỉ: Số X, phường V, quận T, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Kim Chan Đa R, sinh năm 1987. Địa chỉ: Khóm C, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Cà Mau theo Giấy ủy quyền ngày 18/5/2020. (có mặt)

- ***Bị đơn:***

1. Ông Từ Tuyền E (tên gọi khác là Tèo E), sinh năm 1983; (vắng mặt)

2. Bà Trương Thị Hoàng O. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số K, ấp I, xã A, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện của nguyên đơn, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện nguyên đơn ông Kim Chan Đa R trình bày:* Bà Nguyễn Thị Mỹ H cho ông Từ Tuyền E và bà Trương Thị Hoàng O vay tiền các lần cụ thể như sau:

- Lần 1: Vào ngày 13/02/2019, vay số tiền 40.000.000 đồng, mục đích vay để trả nợ Ngân hàng, không thỏa thuận thời hạn vay, khi vay không thỏa thuận lãi suất nhưng sau đó các bên thỏa thuận lãi suất 4%/tháng. Việc vay tiền không có làm biên nhận nhưng nguyên đơn có cung cấp tin nhắn thoại giữa nguyên đơn và bị đơn nội dung trao đổi về các khoản vay, trong đó có khoản vay này.

- Lần 2: Vào ngày 23/02/2019, vay số tiền 200.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 4%/tháng, mục đích vay bổ sung vốn làm ăn, không thỏa thuận thời hạn vay. Việc vay có lập giấy nhận nợ do bà H viết, có bà H, ông Tuyền E và bà O ký tên.

Sau khi vay, ông Tuyền E và bà O hẹn vài ngày sau sẽ thanh toán đầy đủ cả hai khoản nợ nêu trên cho bà H. Tuy nhiên đến tháng 5 năm 2020 ông Tuyền E và bà O vẫn không thanh toán cho bà H khoản vốn, lãi nào. Mặc dù bà H đã nhiều lần đòi tiền vay, ông Tuyền E và bà O hứa hẹn trả vốn, lãi cho bà H nhưng vẫn không trả. Tính từ ngày 23/02/2019 đến 23/4/2020 thì ông Tuyền E và bà O nợ bà H 14 tháng tiền lãi, được tính như sau:  $240.000.000 \text{ đồng} \times 1,66\%/\text{tháng} \times 14 \text{ tháng} = 55.776.000 \text{ đồng}$ . Tại phiên tòa, anh Kim Chan Đa R yêu cầu Tòa án buộc ông Tuyền E và bà O thanh toán các khoản nợ vốn tổng cộng là 240.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày 23/4/2020 là 55.776.000 đồng và yêu cầu tính lãi tiếp tục từ ngày 24/4/2020 đến khi xét xử sơ thẩm (ngày 13/11/2020) tính tròn 06 tháng là  $240.000.000 \text{ đồng} \times 1,66\%/\text{tháng} \times 06 \text{ tháng} = 23.904.000 \text{ đồng}$ , tổng cộng hai khoản lãi là 79.680.000 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là 319.680.000 đồng. Ngoài ra không còn yêu cầu nào khác.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Tuyền E và bà Trương Thị Hoàng O đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo cho ông Tuyền E và bà O đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, được tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng ông Tuyền E và bà O vẫn vắng mặt không rõ lý do, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

*Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và nội dung giải quyết vụ án:*

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 463, 464, 465, 466, 468. Tuyên xử: chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà ông Tuyền E và bà Trương Thị Hoàng O trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ H số tiền vốn gốc là 240.000.000 đồng, tiền lãi là 79.680.000 đồng, Tổng cộng vốn và lãi là 319.680.000 đồng. Án phí dân sự có giá ngạch: Ông Tuyền E và bà O phải nộp theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

[1] Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Ông Tuyền E và bà Trương Thị Hoàng O đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa; Giấy triệu tập tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với ông Tuyền E và bà Trương Thị Hoàng O.

[2] Về nội dung: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu các bị đơn thanh toán các khoản vốn vay tổng cộng 240.000.000 đồng và tiền lãi, trong đó đối với khoản vay 200.000.000 đồng có biên nhận lập ngày 23/02/2019 do nguyên đơn cung cấp, có chữ ký của ông Tuyền E và bà O, còn khoản vay 40.000.000 đồng ngày 13/02/2020 không có biên nhận nhưng nguyên đơn có cung cấp tin nhắn thoại giữa thuê bao số 0934037511 của bà Nguyễn Thị Mỹ H với thuê bao số 0919199913 của ông Từ Tuyền E vào các ngày 16/3/2019, 29/3/2019 và 30/3/2019 thể hiện nội dung trao đổi giữa nguyên đơn và bị đơn về nội dung các khoản vay, ông Tuyền E thừa nhận có nợ của bà H tổng cộng số tiền 240.000.000 đồng và đồng ý trả lãi. Tại Công văn số 233/TTKD CM-ĐHNH ngày 30/10/2020 của Trung tâm kinh doanh VNPT – Cà Mau thuộc Tổng công ty dịch vụ viễn thông về việc phúc đáp công văn số 622/CV-TA của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xác định số thuê bao 0919199913, tên đăng ký Từ Tuyền E, sinh năm 1983, địa chỉ số K, ấp I, xã A, thành phố C, tỉnh Cà Mau, ngày kích hoạt 02/8/2012. Theo phiếu cung cấp và thay đổi dịch vụ thông tin di động mặt đất ngày 05/11/2020 của Công ty TNHH Mo Bi Phát tại Thành phố Hồ Chí Minh, xác nhận thuê bao số 0934037511 do bà Nguyễn Thị Mỹ H đứng tên đăng ký. Do đó, có căn cứ xác định giữa các đương sự có hợp đồng vay số tiền 240.000.000 đồng là thực tế diễn ra đúng như lời trình bày của nguyên đơn. Quá trình vay, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận. Đến nay bị đơn vẫn chưa thanh toán vốn gốc và lãi cho nguyên đơn. Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn số tiền vốn gốc 240.000.000 đồng và tiền lãi. Bị đơn không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử không xem xét. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn số tiền vốn gốc 240.000.000 đồng.

[3] Về mức lãi suất và tiền lãi: Khi vay các bên thỏa thuận mức lãi suất là 4%/tháng, lãi suất này là cao so với quy định cần điều chỉnh lại theo quy định. Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn xác định từ khi vay đến nay bị đơn chưa thanh toán cho nguyên đơn khoản lãi nào, nguyên đơn đồng ý điều chỉnh lãi suất theo quy định và yêu cầu bị đơn thanh toán tiền lãi 79.680.000 đồng. Xét thấy từ ngày 23/02/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 13/11/2020), tính tròn 20 tháng, lãi được tính như sau:  $240.000.000 \text{ đồng} \times 20 \text{ tháng} \times 1,66\%/\text{tháng} = 79.680.000 \text{ đồng}$ . Khoản lãi đối với khoản vay 40.000.000 đồng từ ngày 13/02/2019 đến 23/02/2019, nguyên đơn không yêu cầu tính lãi, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn, có lợi cho bị đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, có căn cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn thanh toán cho nguyên đơn số tiền lãi 79.680.000 đồng.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát có căn cứ chấp nhận.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bị đơn phải nộp theo quy định pháp luật, nguyên đơn không phải nộp án phí.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự; Các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ H.

Buộc ông Từ Tuyên E và bà Trương Thị Hoàng O có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị Mỹ H số tiền nợ gốc là 240.000.000 đồng, lãi là 79.680.000 đồng. Tổng cộng là 319.680.000 đồng (*Ba trăm mười chín triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Mỹ H có đơn yêu cầu thi hành án, ông Từ Tuyên E và bà Trương Thị Hoàng O không thanh toán xong khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Từ Tuyên E và bà Trương Thị Hoàng O phải nộp 15.984.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Mỹ H không phải nộp án phí, ngày 19/5/2020 bà H đã nộp tạm ứng án phí số tiền 7.395.000 đồng tại biên lai số 0001850 được nhận lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu TM (TANDTPCM).

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Ngọc Hân**